| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 7 – GIA LAI**<br>**TỈNH GIA LAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 150/2026/QĐST-HNGĐ | *Gia Lai, ngày 14 tháng 9 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – GIA LAI, TỈNH GIA LAI

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 451/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2026, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Trương Thị T, sinh năm 1980 và anh Trần Văn D, sinh năm 1982; Cùng địa chỉ: 100/01 L, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai.

Xét thấy: Người yêu cầu rút đơn yêu cầu.

Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 366 và Điều 371 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số: 451/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2026,

**Điều 2.** Hậu quả của việc đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu có quyền yêu cầu tòa án giải quyết lại việc dân sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Sung vào công quỹ nhà nước số tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số: 0006901 ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai..

**Điều 3.** Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

| | |
|---|---|
| ***Nơi nhận:***<br>- Đương sự;<br>- VKSND khu vực 7 – Gia Lai;<br>- Phòng THADS khu vực 7- Gia Lai;<br>- Lưu hồ sơ vụ án. | **THẨM PHÁN**<br><br>**(Đã ký)**<br><br>**Trần Thị Hồng** |